

QUY ĐỊNH

về xuất bản thông tin trên mạng xã hội của Thông tấn xã Việt Nam

- Căn cứ Luật Báo chí năm 2025;
 - Căn cứ Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025;
 - Căn cứ Luật An ninh mạng năm 2025 (Luật số 116/2025/QH15);
 - Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, đã được sửa đổi, bổ sung vào các năm 2009, 2019, 2022 và năm 2025;
 - Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2025;
 - Căn cứ Quyết định số 18-QĐ/TW ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Thông tấn xã Việt Nam;
 - Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-HNBVN ngày 24/12/2018 của Hội Nhà báo Việt Nam về quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo;
 - Căn cứ Quyết định số 462-QĐ/TTXVN, ngày 24/4/2026 của Tổng Giám đốc TTXVN về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Nội dung số và Truyền thông;
 - Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Nội dung số và Truyền thông,
- Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam ban hành Quy định về xuất bản thông tin trên mạng xã hội của Thông tấn xã Việt Nam như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định về nguyên tắc, quy trình xuất bản, quản lý, xử lý sự cố, bảo mật tài khoản, bảo vệ bản quyền, báo cáo và đánh giá hiệu quả hoạt động xuất bản thông tin trên các trang/kênh mạng xã hội chính thức của Thông tấn xã Việt Nam (Fanpage Facebook, TikTok, YouTube, Zalo OA, X, Threads, Instagram, LinkedIn, Podcast và tương đương) được Lãnh đạo Ngành giao các đơn vị trực thuộc quản trị, được các đơn vị thông tin thiết lập theo quy định hiện hành

và được các nền tảng công nhận, xác thực (tích xanh/Official Account/News Channel).

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với tất cả các đơn vị thông tin, phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên tham gia vào quy trình xuất bản thông tin trên mạng xã hội và các đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động xuất bản thông tin trên mạng xã hội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Nền tảng mạng xã hội (sau đây gọi tắt là MXH): hệ thống dịch vụ trực tuyến cho phép tổ chức, người dùng đăng tải, chia sẻ, tương tác nội dung số.

2. Tin nguồn: thông tin gốc do Thông tấn xã Việt Nam (sau đây gọi tắt là TTXVN) sản xuất, biên tập, xuất bản trên hệ thống thông tin nguồn của Ngành để cung cấp cho các cơ quan báo chí và làm cơ sở cho các sản phẩm phái sinh.

3. Hệ thống tác nghiệp của cơ quan, đơn vị: là hệ thống quản trị nội dung nội bộ (NPS/CMS/MAM/hệ thống biên tập chuyên dụng) do đơn vị vận hành, trong đó tin/bài/video đã hoàn tất quy trình sản xuất – biên tập – phê duyệt – xuất bản theo quy định nội bộ chính thức của đơn vị.

4. Tin dẫn (teaser): bản tin ngắn được đăng tải trước trên MXH nhằm định hướng, thu hút sự chú ý; không tiết lộ toàn bộ nội dung của tin đầy đủ trên hệ thống tin nguồn.

5. Kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng: kênh thông tin do cơ quan báo chí thiết lập trên MXH, được luật hóa là sản phẩm báo chí theo Luật Báo chí 2025.

6. Dấu hiệu nhận diện: logo, ident, watermark, khung nhận diện thương hiệu thống nhất của TTXVN và các đơn vị trực thuộc

7. Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI): mô hình AI có khả năng tạo ra nội dung mới từ dữ liệu huấn luyện.

8. Deepfake: kỹ thuật dùng AI để tạo/chỉnh sửa hình ảnh, video, âm thanh giả mạo giống người thật.

9. Livestream: hình thức truyền phát trực tiếp video qua Internet.

10. Short video: video ngắn định dạng dọc 9:16, thời lượng dưới 3 phút.

11. Content ID: hệ thống nhận diện bản quyền tự động của YouTube.

12. Đơn vị thông tin nguồn của TTXVN bao gồm các đơn vị: Ban biên tập tin Trong nước; Ban biên tập tin Thế giới; Ban biên tập tin Đối ngoại; Ban biên tập tin Kinh tế; Ban biên tập Ảnh; Trung tâm Thông tin tư liệu và Đồ họa và Trung tâm Nội dung số và Truyền thông (VNA Media).

13. Đơn vị thông tin xuất bản của TTXVN bao gồm các đơn vị: Báo Tin tức và Dân tộc; Báo điện tử VietnamPlus; Báo Thể thao và Văn hóa; Báo Ảnh Việt Nam; Báo Le Courrier du Vietnam; Báo Việt Nam News and Law; Nhà xuất bản Thông tấn.

14. Kho tài nguyên chung của TTXVN: Là hệ thống cơ sở dữ liệu số tập trung, chuyên biệt dùng để lưu trữ, quản lý, chuẩn hóa và phân phối các tài sản số đa phương tiện có bản quyền hợp pháp, phục vụ đồng bộ cho quy trình sản xuất thông tin báo chí của toàn bộ các đơn vị trực thuộc TTXVN.

Điều 3. Phân loại, xử lý nội dung theo mức độ rủi ro

1. Đối với tin, bài lấy 100% nội dung từ tin gốc phổ biến đã xuất bản trên hệ thống thông tin nguồn của TTXVN hoặc tin đã xuất bản trên hệ thống tác nghiệp của đơn vị xuất bản: Biên tập viên dự kiến tin, báo cáo với Trưởng ca trực/Lãnh đạo bộ phận biên tập trước khi thao tác kỹ thuật đăng tải lên mạng xã hội.

2. Đối với tin, bài sản xuất mới, phân loại thành 05 nhóm như sau:

a) Nhóm A - Tin thường: rủi ro thấp, tin theo kế hoạch, dự kiến; ví dụ tin dân sinh, kinh tế - xã hội địa phương, gương người tốt việc tốt, chuyên mục thường kỳ. Cấp phê duyệt: Trưởng ca trực/Lãnh đạo bộ phận biên tập.

b) Nhóm B - Tin nóng/Breaking news: khẩn, cần tốc độ bao gồm nhưng không chỉ tin thiên tai, tai nạn, sự cố dân sinh, tin hiện trường 60s. Cấp phê duyệt: Trưởng ca trực/Lãnh đạo bộ phận biên tập theo luồng rút gọn ≤30 phút.

c) Nhóm C1 - Tin chính trị thường xuyên: hoạt động chính trị - ngoại giao theo kế hoạch, không nhạy cảm; ví dụ tiếp khách quốc tế thường lệ; hội nghị/hội thảo thường kỳ của các Bộ, ngành; sự kiện xúc tiến thương mại - du lịch; hoạt động của đoàn công tác. Cấp phê duyệt: Trưởng ca trực/Lãnh đạo bộ phận biên tập.

d) Nhóm C2 - Tin chính trị nhạy cảm: có yếu tố chính trị đặc biệt nhạy cảm. Ví dụ Hội nghị Trung ương, các cuộc họp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; tin hoạt động của Lãnh đạo chủ chốt và Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; tin Quốc tang; kỷ luật cán bộ; phóng sự điều tra; vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng chỉ đạo; biên giới, hải đảo, chủ quyền lãnh thổ; dân tộc - tôn giáo; an ninh - quốc phòng; thông tin đối ngoại nhạy cảm. Cấp phê duyệt: Lãnh

đạo đơn vị (có thể ủy quyền cho Trưởng ca trực/Lãnh đạo bộ phận biên tập và chịu trách nhiệm về nội dung).

e) Nhóm D: - Livestream phải được Ban Phụ trách đơn vị phê duyệt kịch bản trước và phân công ít nhất một thành viên Ban Phụ trách đơn vị trực tiếp chỉ đạo.

Điều 4. Nguyên tắc khi xuất bản thông tin trên mạng xã hội

1. Quá trình phê duyệt, hiệu đính, xuất bản gắn với thẩm quyền của đơn vị sản xuất theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Nghiêm cấm sử dụng Deepfake, AI Voice để tạo phát ngôn, hình ảnh, giọng nói của người khác trái quy định của pháp luật.

3. Xuất bản đúng thời điểm, đúng định dạng, đúng nền tảng, đúng chức năng, nhiệm vụ.

4. Nội dung phát trên mạng xã hội không được sai lệch hoặc mâu thuẫn với thông tin đã hoặc sẽ phát trên hệ thống thông tin nguồn của TTXVN hoặc các đơn vị trực thuộc. Khi phát sinh khác biệt do đặc thù nền tảng (rút gọn, thay đổi định dạng), phải bảo đảm giữ nguyên bản chất sự việc, số liệu và phát ngôn cốt lõi.

5. Mọi thông tin xuất bản trên mạng xã hội phải bảo đảm không ảnh hưởng đến giá trị thương mại của tin nguồn:

a) Tin dẫn (teaser): cho phép đăng tin dẫn ngắn (headline + 1-2 câu tóm tắt + hình ảnh/video ngắn ≤ 15 giây, không tiết lộ toàn bộ nội dung) trên mạng xã hội trước khi tin nguồn đầy đủ phát hành.

b) Tin đầy đủ: bản tin, video, phóng sự đầy đủ trên mạng xã hội chỉ được phát hành sau khi đã xuất bản trên hệ thống thông tin nguồn.

c) Ngoại lệ: (i) tường thuật trực tiếp, livestream; (ii) chiến dịch truyền thông đặc biệt; (iii) cảnh báo khẩn cấp thiên tai, thảm họa.

Điều 5. Bản quyền và nhận diện thương hiệu

1. Bản quyền:

a) Chỉ sử dụng hình ảnh, âm thanh, tư liệu có bản quyền thuộc kho tài nguyên chung của TTXVN.

b) Ưu tiên sử dụng kho âm nhạc bản quyền do Trung tâm Nội dung số và Truyền thông cung cấp; kho tư liệu ảnh do Ban Biên tập Ảnh xuất bản, quản lý.

c) Rà soát Content ID trước khi đăng video trên YouTube.

2. Nhận diện thương hiệu (bắt buộc): 100% sản phẩm visual (ảnh, infographic, video 9:16, video 16:9) phát trên mạng xã hội phải chèn

Logo/Watermark TTXVN ở vị trí cố định (thường ở góc trên bên trái hoặc dưới bên phải) hoặc frame có logo TTXVN hoặc đơn vị trực thuộc.

Chương II

QUY TRÌNH XUẤT BẢN THÔNG TIN

Điều 6. Quy trình chung xuất bản thông tin trên mạng xã hội

1. Bước 1 - Lựa chọn thông tin:

a) Nguồn: tin đã xuất bản/ tin đã hoàn thành quy trình biên tập theo quy định trên hệ thống thông tin nguồn TTXVN; tin đã xuất bản trên hệ thống tác nghiệp của đơn vị; tin của đơn vị xuất bản.

b) Tiêu chí: đúng tôn chỉ, mục đích của TTXVN và các đơn vị trực thuộc, phù hợp đặc thù nền tảng; ưu tiên thông tin thực hiện theo chỉ đạo, kế hoạch thông tin của Ngành.

c) Kiểm tra tính đồng bộ với dòng chảy tin nguồn.

2. Bước 2 - Biên tập và tối ưu hóa:

a) Chuyển đổi định dạng (16:9, 9:16, ảnh, infographic, text) không làm sai lệch nội dung ban đầu.

b) Điều chỉnh tiêu đề, chú thích (caption), gắn thẻ (hashtag), ảnh đại diện (thumbnail) theo đặc thù nền tảng.

c) Kiểm chứng thông tin, đối chiếu số liệu, danh xưng, phát ngôn.

d) Kiểm tra bản quyền âm thanh, hình ảnh, tư liệu (bao gồm ảnh minh họa); đối chiếu Content ID cho video YouTube.

đ) Chèn Logo/Watermark TTXVN.

e) Rà soát đầu ra AI; gắn nhãn.

3. Bước 3 – Biên tập, hiệu đính, xuất bản: Theo nội dung tại Điều 3 của Quy định này:

4. Bước 4 - Theo dõi, tương tác, quản lý bình luận và cập nhật:

a) Quản lý bình luận theo 03 cấp độ xử lý:

- Cấp 1 - Tiêu cực, spam, quảng cáo, giả mạo, chứa virus: ẩn/xóa tự động bằng bộ lọc từ khóa (Filter Words); rà soát định kỳ.

- Cấp 2 - Xuyên tạc, xúc phạm, kích động, chống phá: khóa/chặn (Block) người dùng; chụp màn hình lưu bằng chứng; báo cáo Trưởng ca trực. Trường hợp nghiêm trọng, báo cáo Lãnh đạo đơn vị và cơ quan chức năng.

- Cấp 3 - Hỏi đáp thông tin chính thống: chỉ biên tập viên được phân công trả lời; sử dụng văn phong chuẩn mực; không tranh luận, không bày tỏ quan điểm cá nhân; có thể sử dụng trí tuệ nhân tạo (đã kiểm duyệt) để trả lời các nội dung phù hợp.

b) Khung thời gian quản lý bình luận: bộ phận quản trị mở/khóa bình luận theo khung giờ có nhân sự trực; khuyến khích khóa bình luận trong khung 22h - 07h (Giờ Hà Nội) nếu không đủ nhân lực trực đêm.

c) Cập nhật sau đăng tải: sau khi đăng, nếu có diễn biến mới, số liệu mới, phản hồi liên quan → cập nhật bổ sung thông tin (không thay đổi nội dung cốt lõi). Việc cập nhật do biên tập viên trực tiếp thực hiện sau khi Trưởng ca trực đồng ý và được lưu vết.

d) Quy tắc cộng đồng riêng: mỗi trang/kênh chính thức xây dựng quy tắc cộng đồng (Community Rules) đăng công khai để làm cơ sở xử lý người dùng vi phạm.

Chương III **XỬ LÝ SỰ CỐ**

Điều 7. Các mức xử lý sản phẩm sau đăng tải

1. Mức 1 - Cập nhật: Bổ sung thông tin mới không thay đổi nội dung cốt lõi khi có diễn biến mới, số liệu mới; sửa lỗi kỹ thuật (tiêu đề, chú thích, thẻ, ảnh đại diện) đối với lỗi chính tả, sửa từ, sửa ảnh. Biên tập viên thực hiện và báo cáo Trưởng ca trực;

2. Mức 2 - Cải chính (Correction): sửa thông tin sai sự thật (sai số liệu, tên nhân vật, phát ngôn), có thông báo công khai. Trưởng ca trực và Lãnh đạo bộ phận quyết định.

3. Mức 3 - Gỡ bỏ và Phối hợp xử lý liên kết: Khi phát hiện hoặc có kết luận về việc xuất bản thông tin sai sự thật, vi phạm chính trị, an ninh quốc gia, thuần phong mỹ tục hoặc xâm phạm nghiêm trọng bản quyền số, đơn vị quản trị kênh có trách nhiệm xóa hoàn toàn sản phẩm khỏi nền tảng; gửi thông báo trực tiếp bằng văn bản hoặc thư điện tử/tin nhắn xác thực kèm lời xin lỗi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng.

Trưởng ca trực và Lãnh đạo bộ phận biên tập/Phụ trách đơn vị quyết định nội dung thông cáo cải chính và xin lỗi.

4. Quy trình thông báo và xử lý trang/kênh dẫn lại:

Bộ phận quản trị rà soát, lập danh sách toàn bộ các trang thông tin điện tử, fanpage, hội nhóm hoặc tài khoản mạng xã hội khác đã chia sẻ, trích dẫn hoặc dẫn lại link bài viết sai phạm.

Gửi thông báo điện tử/công văn yêu cầu các đơn vị, đối tác quản trị kênh đã dẫn lại thực hiện gỡ bỏ, ẩn bài viết hoặc cập nhật nội dung cải chính đồng bộ.

Đối với các kênh/trang không hợp tác gỡ bỏ nội dung sai lệch, bộ phận pháp chế phối hợp cùng Trung tâm Nội dung số và Truyền thông, Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc nền tảng xuyên biên giới để áp dụng biện pháp kỹ thuật gỡ bỏ bắt buộc.

5. Xử lý khi bị chụp màn hình, phát tán: Kích hoạt ngay quy trình xử lý khủng hoảng truyền thông theo Điều 9 Quy định này; đăng thông báo đính chính/cải chính chính thức trên các kênh chính thống và phối hợp cơ quan chức năng để xử lý nếu có dấu hiệu bóp méo, xuyên tạc có chủ đích.

Điều 8. Xử lý tấn công mạng

1. Bộ phận kỹ thuật - Công nghệ thông tin phát hiện/nhận cảnh báo → cô lập tài khoản/nền tảng bị tấn công → báo cáo ngay Ban lãnh đạo đơn vị.

2. Phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn để khôi phục, điều tra.

3. Đổi mật khẩu, rà soát phân quyền, kích hoạt xác thực 2 lớp (2FA), khôi phục từ sao lưu.

4. Báo cáo Lãnh đạo TTXVN và thông báo cơ quan chức năng kịp thời.

Điều 9. Xử lý khủng hoảng truyền thông

1. Kích hoạt tổ xử lý: Ban lãnh đạo đơn vị kích hoạt tổ gồm đại diện lãnh đạo, biên tập, quản trị nền tảng, kỹ thuật.

2. Nguyên tắc phản ứng: nhanh - minh bạch - nhất quán - tôn trọng sự thật.

3. Nguyên tắc Phát ngôn duy nhất:

a) Chỉ Người phát ngôn được ủy quyền (Thủ trưởng đơn vị hoặc người được ủy quyền bằng văn bản) mới được ra tuyên bố chính thức.

b) Nghiêm cấm cán bộ, phóng viên, biên tập viên tự ý đăng trạng thái, bình luận cá nhân về sự cố trên mạng xã hội cá nhân hoặc kênh chính thức.

c) Mọi phát ngôn phải được thống nhất nội dung, ngôn ngữ trước khi công bố.

4. Báo cáo: báo cáo Lãnh đạo cơ quan kịp thời theo quy định; lưu hồ sơ vụ việc để xem xét, xử lý.

Điều 10. Bảo vệ bản quyền TTXVN khi bị vi phạm

1. Phát hiện: Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn phối hợp với đơn vị quản trị nền tảng số giám sát, phát hiện các trường hợp sao chép, xuyên tạc, bóp méo sản phẩm của TTXVN trên các nền tảng khác.

2. Trình tự xử lý:

- a) Chụp màn hình, lưu bằng chứng vi phạm.
- b) Báo cáo Ban lãnh đạo đơn vị.
- c) Gửi công văn phản đối/yêu cầu gỡ bỏ đến chủ thể vi phạm và nền tảng liên quan (khiếu nại theo cơ chế của Meta/YouTube/TikTok).
- d) Trường hợp nghiêm trọng: phối hợp bộ phận pháp chế Văn phòng TTXVN đề xuất biện pháp pháp lý với Lãnh đạo TTXVN.

Chương IV **BẢO MẬT VÀ QUẢN TRỊ TÀI KHOẢN**

Điều 11. Quản lý tài khoản đăng bài

1. Hình thức tài khoản (bắt buộc): mọi Fanpage/kênh mạng xã hội chính thức phải đăng ký dưới hình thức Trang/Tài khoản Doanh nghiệp (Business Manager/Enterprise Account/Brand Account) do tổ chức đứng tên sở hữu.
2. Đầu mối quản trị: mỗi nền tảng có một đầu mối quản trị tùy thuộc đặc thù mỗi đơn vị.
3. Xác thực: áp dụng xác thực 2 lớp (2FA) đối với mọi tài khoản quản trị.

Điều 12. Bảo mật thông tin

1. Không chia sẻ mật khẩu qua kênh không bảo mật.
2. Khi cán bộ chuyển công tác/ngỉ việc: thu hồi quyền trong 24 giờ.
3. Bộ phận kỹ thuật sao lưu định kỳ, ghi log, nhật ký truy cập, kiểm tra an toàn thông tin hằng quý.

Chương V **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ**

Điều 13. Chỉ tiêu đánh giá (KPI)

1. Nhóm chỉ tiêu sản lượng: số tin, bài, clip theo tuần/tháng.
2. Nhóm chỉ tiêu lan tỏa: lượng tiếp cận (reach), lượt hiển thị, tương tác, chia sẻ, bình luận, CTR ảnh đại diện, tăng trưởng người theo dõi.

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Đơn vị quản trị nền tảng tổng hợp báo cáo tuần gửi Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại vào Thứ Sáu hàng tuần.
2. Đơn vị báo cáo tháng/quý lên Lãnh đạo cơ quan.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực áp dụng thống nhất trong toàn Ngành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị trực trực thuộc TTXVN chịu trách nhiệm phổ biến, tổ chức thực hiện; ban hành phụ lục/hướng dẫn nội bộ cụ thể hóa không trái với Quy định này.

2. Trung tâm Nội dung số và Truyền thông là đầu mối theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; cung cấp bộ nhận diện thương hiệu và kho tài nguyên bản quyền.

3. Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn là đơn vị được giao quản lý hạ tầng kỹ thuật thông tin và hạ tầng dùng chung của toàn Ngành, chịu trách nhiệm bảo đảm an ninh, an toàn mạng thông tin toàn Ngành; chủ trì bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, giám sát và ứng cứu sự cố an toàn thông tin đối với các trang/kênh mạng xã hội chính thức của TTXVN; phối hợp Trung tâm Nội dung số và Truyền thông triển khai các giải pháp kỹ thuật phục vụ xuất bản, quản trị tài khoản và bảo vệ bản quyền số.

4. Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại phối hợp giám sát nội dung.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị trực thuộc phản ánh về Trung tâm Nội dung số và Truyền thông để tổng hợp, trình Tổng Giám đốc xem xét sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Phó Tổng Giám đốc;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc TTXVN;
- Các CQT trong và ngoài nước;
- Lưu VT, TTNDSTT.

